

CEILING FARE FOR VIETNAM DOMESTIC ROUTES

SECTORS	Ceiling Fare (VND/one way fare)
Hochiminh city – Buon Ma Thuot/Da Lat/Nha Trang/Playku/Phu Quoc/Ca Mau/Tuy Hoa/Con Dao/Rach Gia	1,700,000
Hanoi – Dien Bien/Dong Hoi/Vinh	
Da Nang-Playku/Buen Ma Thuot/Quy Nhon/Dong Hoi/Vinh	
Phu Quoc – Rach Gia/Can Tho	
Can Tho – Con Dao	
Hanoi/Hochiminh city – Da Nang/Hue/Tam Ky	1,940,000
Da Nang – Da Lat/Nha Trang/Hai Phong/Can Tho	
Hochiminh city – Quy Nhon	
Vinh – Buon Ma Thuot	
Hanoi – Quy Nhon/Playku	2,580,000
Hochiminh city – Dong Hoi	
Hanoi – Hochiminh city/Nha Trang	2,720,000
Hochiminh city – Hai Phong/Vinh/Thanh Hoa	
Hanoi – Buon Ma Thuot/Da Lat/Tuy Hoa	
Hanoi – Can Tho/Phu Quoc	3,430,000